

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 524/2026/TLST-HNGĐ, ngày 14 tháng 7 năm 2026 giữa:

\* Nguyên đơn: Bà **Bùi Thị Q**, sinh năm 1988.

CCCD số: 093188004481 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 20/8/2021.

Địa chỉ: Ấp H, xã T, thành phố Cần Thơ.

\* Bị đơn: Ông **Lâm Phước T**, sinh năm 1988.

CCCD số: 093088002059 do Bộ C cấp ngày 28/7/2025.

Địa chỉ: Ấp H, xã T, thành phố Cần Thơ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 51, Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 7 năm 2026.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 7 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái với đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa bà Bùi Thị Q với ông Lâm Phước T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Bùi Thị Q và ông Lâm Phước T thống nhất

thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Các đương sự thống nhất có 02 con chung là Lâm Phước D (nam) sinh ngày 25/12/2012 và Lâm Phước T1 (nam) sinh ngày 04/11/2017 do ông Lâm Phước T trực tiếp nuôi dưỡng. Ông T không yêu cầu bà Q cấp dưỡng cho con. Dành quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung cho bà Bùi Thị Q, không ai được quyền ngăn cản.

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

- Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà Bùi Thị Q tự nguyện chịu 150.000 đồng, được khấu trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0000776 ngày 14/7/2026 của Thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ. Bà Bùi Thị Q được nhận lại 150.000 đồng.

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND TP. Cần Thơ;
- VKSND KV 14 - Cần Thơ;
- THADS TP. Cần Thơ;
- UBND xã Tân Hòa, TP. Cần Thơ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Quốc Việt**